

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Số: 1777/QĐ-ĐHQGHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội ngày 16 tháng 06 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về quản lý và tổ chức đào tạo liên kết quốc tế ở Đại học Quốc gia Hà Nội

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 07/2001/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2001 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 06/2000/NĐ-CP ngày 06/3/2000 của Chính phủ Về việc hợp tác đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực khám chữa bệnh, giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học;

Căn cứ Nghị định số 18/2001/NĐ-CP ngày 04/5/2001 của Chính phủ Quy định về lập và hoạt động của các cơ sở văn hoá, giáo dục nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ quy chế về tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia được ban hành theo Quyết định số 16/2001/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 15/2003/TT-BGD&ĐT Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 18/2001/NĐ-CP ngày 04/5/2001 của Chính phủ Quy định về lập và hoạt động của các cơ sở văn hoá, giáo dục nước ngoài tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quan hệ quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quản lý và tổ chức đào tạo liên kết quốc tế ở Đại học Quốc gia Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này thay thế quyết định số 630/QĐ-QHQT ngày 22 tháng 02 năm 2010 ban hành về việc “Quy định tạm thời về quản lý hoạt động đào tạo liên kết quốc tế ở Đại học Quốc gia Hà Nội”.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng, Trưởng các ban chức năng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- GD, các PGD ĐHQGHN;
- Lưu: VT, QHQT, TA 50.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

GS. TSKH. Vũ Minh Giang

QUY ĐỊNH
VỀ QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC ĐÀO TẠO LIÊN KẾT QUỐC TẾ
Ở ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1777 /QĐ-ĐHQGHN ngày 16 tháng 6 năm 2011
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về công tác quản lý và tổ chức đào tạo liên kết quốc tế ở Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN).
2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị được Giám đốc ĐHQGHN giao nhiệm vụ triển khai thực hiện đào tạo liên kết quốc tế.

Điều 2. Nguyên tắc, mục tiêu và sản phẩm của đào tạo liên kết quốc tế

1. Nguyên tắc
 - a) Tuân thủ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.
 - b) Thực hiện đúng quy trình, chương trình, mục đích, nội dung đào tạo liên kết quốc tế; đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người học, người dạy và các bên có liên quan.
 - c) Xác định rõ trách nhiệm và vai trò của các bên tham gia đào tạo liên kết quốc tế; Đề cao tính chủ động tích cực của các đơn vị đào tạo. Đảm bảo sự đồng bộ, kiểm tra, giám sát chặt chẽ.
 - d) Thực hiện đúng chế độ báo cáo, đề xuất, nhận ý kiến chỉ đạo của cấp trên.
 - đ) Nguồn thu từ hoạt động đào tạo liên kết quốc tế, sau khi trừ đi mọi chi phí hợp pháp và thực hiện nghĩa vụ ngân sách, được dùng để trích quỹ và tái đầu tư phát triển giáo dục đào tạo, xây dựng cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ cán bộ và chi cho các hoạt động vì lợi ích chung của đơn vị đào tạo và của ĐHQGHN.
2. Mục tiêu
 - a) Đào tạo nguồn nhân lực theo chuẩn của đại học đối tác, của ĐHQGHN đáp ứng được yêu cầu cung cấp nguồn nhân lực có đạo đức và nhân cách tốt của người Việt Nam, có trình độ chuyên môn, có năng lực và kỹ năng làm việc được trong điều kiện hội nhập quốc tế và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội tại Việt Nam.

Người học có điều kiện được theo học chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy và học tập với các giảng viên đến từ các trường đại học có uy tín trên thế giới.

b) Từng bước tiếp thu và chuyển giao công nghệ đào tạo (chương trình, giáo trình, tư liệu học tập, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học...) góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy, cán bộ quản lý của đơn vị đào tạo.

c) Góp phần hiện đại hóa cơ sở vật chất của đơn vị đào tạo theo chuẩn quốc tế.

d) Nâng cao vị thế quốc tế của đơn vị đào tạo và ĐHQGHN, thu hút được cán bộ khoa học giỏi đến làm việc và sinh viên quốc tế đến học tập.

đ) Phát triển, mở rộng quan hệ hợp tác với các trường đại học và tổ chức giáo dục uy tín trên thế giới, tăng cường hữu nghị giữa Việt Nam và các nước.

3. Sản phẩm

a) Nguồn nhân lực chất lượng cao ở bậc đại học và sau đại học, có phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước.

b) Đội ngũ cán bộ giảng dạy, các nhà khoa học của ĐHQGHN có trình độ chuyên môn, phương pháp giảng dạy, nghiên cứu khoa học tiên tiến; đội ngũ cán bộ quản lý giỏi nghiệp vụ, ngoại ngữ, có khả năng làm việc theo nhóm và có phương pháp quản trị đại học tiên tiến, tiệm cận đến trình độ quốc tế.

c) Công nghệ đào tạo, phương pháp quản lý đào tạo, hệ thống giáo trình, bài giảng, cơ sở vật chất phục vụ đào tạo tiếp cận chuẩn các đại học tiên tiến trên thế giới và phù hợp với Việt Nam.

d) Tăng nguồn thu hợp pháp góp phần xây dựng và phát triển bền vững đơn vị đào tạo và ĐHQGHN.

đ) Mở rộng và nâng cao chất lượng, hiệu quả quan hệ hợp tác với đối tác quốc tế có uy tín.

e) Các sản phẩm hợp pháp khác.

Điều 3. Một số khái niệm

1. Đơn vị đào tạo liên kết quốc tế là đơn vị được Giám đốc ĐHQGHN giao nhiệm vụ triển khai thực hiện đào tạo liên kết quốc tế (gọi chung là đơn vị đào tạo).

2. Đối tác nước ngoài là cơ sở đào tạo đại học, sau đại học ở nước ngoài được đơn vị đào tạo lựa chọn để hợp tác đào tạo liên kết. Đối tác nước ngoài phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Có tôn chỉ, mục đích hoạt động rõ ràng và có ít nhất 5 năm hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; có các ngành, chuyên ngành đào tạo tương ứng đang được thực hiện có chất lượng và hiệu quả; có tư cách pháp nhân, có uy tín quốc tế, đã được kiểm định chất lượng của cơ quan quản lý có thẩm quyền của nước sở tại hoặc tổ

chức kiểm định chất lượng được các cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại công nhận (nếu thuộc các nước có kiểm định chất lượng); thuộc nhóm cơ sở đào tạo đại học, sau đại học có chất lượng cao.

b) Có các chuyên gia, giảng viên có thể tư vấn xây dựng chương trình đào tạo và tham gia giảng dạy, nghiên cứu các nội dung khoa học của ngành, chuyên ngành đào tạo liên quan, theo chương trình đào tạo tương ứng tại ĐHQGHN.

c) Có quan hệ hợp tác chính thức với ĐHQGHN hoặc với đơn vị đào tạo.

3. Đơn vị phối hợp đào tạo liên kết quốc tế là các đại học, trường đại học, học viện trong nước có uy tín được phép đào tạo đại học, sau đại học, đáp ứng được các yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị tham gia đào tạo liên kết quốc tế cùng với đơn vị đào tạo. Các đơn vị phối hợp đào tạo liên kết quốc tế phải có cam kết với đơn vị đào tạo đảm bảo mọi quyền lợi hợp pháp của người học và những người tham gia đào tạo liên kết quốc tế.

4. Đào tạo liên kết quốc tế là hoạt động đào tạo của đơn vị đào tạo thuộc ĐHQGHN liên kết với một hoặc nhiều cơ sở đào tạo đại học và sau đại học nước ngoài.

Chương II

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ THỦ TỤC CẤP PHÉP

Điều 4: Chương trình đào tạo

1. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng được thiết kế theo quy định của ĐHQGHN và tham khảo chương trình đào tạo của đối tác nước ngoài có điều chỉnh, bổ sung đáp ứng yêu cầu và điều kiện thực tế của Việt Nam. Chương trình đào tạo đảm bảo có ít nhất 20% số môn học chuyên môn do giáo viên nước ngoài đảm nhiệm.

2. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN và đối tác nước ngoài cùng cấp bằng được thiết kế theo quy trình xây dựng chương trình đào tạo của đối tác nước ngoài và quy định về thiết kế chương trình đào tạo của ĐHQGHN, tùy thuộc vào thoả thuận hợp tác được kí kết giữa hai bên và được ĐHQGHN chấp nhận. Chương trình đào tạo đảm bảo có ít nhất 50% các môn học phải được giảng viên nước ngoài đảm nhiệm; khuyến khích bảo vệ khóa luận, luận văn, luận án bằng tiếng nước ngoài.

3. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng được đơn vị đào tạo lựa chọn ngành/chuyên ngành đào tạo phù hợp của đối tác nước ngoài, đề nghị bổ sung, thay thế một số môn học phù hợp, đáp ứng yêu cầu của Việt Nam. Đối với chương trình đào tạo thạc sĩ, học viên cao học phải được học hoặc thực tập tại

cơ sở đối tác nước ngoài tối thiểu 6 tháng hoặc các khóa đào tạo ngắn hạn theo thỏa thuận của các bên, được ĐHQGHN chấp nhận và phải bảo vệ luận văn bằng tiếng nước ngoài. Đối với chương trình đào tạo tiến sĩ, nghiên cứu sinh phải được tham gia nghiên cứu tại các phòng thí nghiệm của đối tác nước ngoài theo hình thức xen kẽ, có đồng hướng dẫn, luận án phải viết và bảo vệ bằng tiếng nước ngoài do thỏa thuận giữa các bên và được ĐHQGHN chấp nhận.

Điều 5. Kế hoạch đào tạo liên kết quốc tế

Trước 30/6 hàng năm, căn cứ tình hình cụ thể về cơ sở vật chất, cán bộ quản lý, giảng viên và các điều kiện khác đảm bảo chất lượng, đơn vị đào tạo lập kế hoạch các chương trình dự kiến tổ chức thực hiện trong năm học mới, báo cáo ĐHQGHN (qua Ban Đào tạo).

Điều 6. Hồ sơ đề nghị thực hiện chương trình đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng

1. Hồ sơ đề nghị mở chương trình đào tạo liên kết quốc tế

a) Công văn đề nghị thực hiện chương trình đào tạo liên kết quốc tế do thủ trưởng đơn vị đào tạo ký và đóng dấu;

b) Văn bản xác nhận tư cách pháp nhân của đối tác nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại hoặc Cơ quan đại diện ngoại giao của nước đó tại Việt Nam cấp;

c) Bảng xếp hạng đối tác nước ngoài tại thời điểm xin đề nghị (xếp hạng quốc tế của các tổ chức như THES, Đại học Giao thông Thượng Hải, US News and World Report, QS Asian University Rankings, Webometrics);

d) Văn bản thỏa thuận, ghi nhớ, hợp tác đã được các bên ký kết. Hợp đồng xác định trách nhiệm và quyền hạn của mỗi bên khi tham gia đào tạo liên kết;

đ) Văn bản hoặc chứng nhận đối với chương trình/cơ sở đào tạo (của đối tác nước ngoài) được kiểm định chất lượng hoặc được cơ quan quản lý có thẩm quyền của nước sở tại công nhận;

e) Đề án triển khai chương trình đào tạo liên kết, trong đó nêu rõ (phụ lục 1):

+ Tôn chỉ, mục đích hoạt động và tóm tắt quá trình phát triển của đối tác nước ngoài;

+ Cơ sở, mục đích, sản phẩm thiết lập chương trình

+ Cơ sở tài chính, vật chất để thực hiện chương trình;

+ Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy chương trình;;

- + Chuyên ngành, nội dung, tài liệu sử dụng cho chương trình phù hợp với quy định của Luật Giáo dục và các quy định khác có liên quan của Việt Nam;
- + Ngôn ngữ sử dụng để giảng dạy chương trình;
- + Tiêu chuẩn đối tượng tuyển sinh;
- + Phương thức, quy mô tuyển sinh;
- + Các giải pháp nâng cao chất lượng tuyển sinh;
- + Thời gian, địa điểm thực hiện chương trình;
- + Đơn vị cấp bằng tốt nghiệp chương trình;
- + Cơ chế đảm bảo chất lượng;
- + Cơ chế đảm bảo quyền lợi của người học;
- + Yêu cầu về đầu ra đối với người học;
- + Quy định về học phí và các khoản đóng góp khác;
- + Kế hoạch sử dụng và phân bổ kinh phí;
- + Hiệu quả thực hiện chương trình;
- + Phân tích rủi ro và các biện pháp hạn chế rủi ro;
- + Tên đầy đủ, quốc tịch, địa chỉ và sơ yếu lý lịch của người dự kiến sẽ được bổ nhiệm quản lý chương trình phía đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài.

2. Hồ sơ đề nghị cho phép tuyển sinh

a) Sau khi được phép thực hiện chương trình đào tạo liên kết quốc tế, đơn vị đào tạo chuẩn bị các điều kiện triển khai chương trình. Trước thời điểm dự kiến tuyển sinh ít nhất 3 tháng, đơn vị đào tạo gửi báo cáo ĐHQGHN về các điều kiện đảm bảo chất lượng theo đề án đã được phê duyệt.

b) Các Ban chức năng Đào tạo, Quan hệ quốc tế, Kế hoạch tài chính và Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục tổ chức thẩm định thực tế trong thời gian 07 ngày làm việc sau khi nhận được báo cáo của đơn vị đào tạo.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị thực hiện chương trình đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng, do ĐHQGHN và đối tác nước ngoài cùng cấp bằng

1. Hồ sơ đề nghị mở chương trình đào tạo liên kết quốc tế

Ngoài các hồ sơ, thủ tục như đối với chương trình đào tạo trong nước do ĐHQGHN cấp bằng, đơn vị đào tạo gửi hồ sơ đề nghị ĐHQGHN cho phép thực hiện chương trình đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng hoặc do ĐHQGHN và đối tác nước ngoài cùng cấp bằng kèm theo hồ sơ như quy định tại mục 6.1.

2. Hồ sơ đề nghị cho phép tuyển sinh

Thực hiện như đối với chương trình đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng được quy định tại khoản 2, Điều 6.

Điều 8. Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ đề nghị thực hiện chương trình đào tạo liên kết quốc tế của đơn vị đào tạo

1. Ban Đào tạo làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ đề nghị thực hiện chương trình đào tạo liên kết quốc tế. Ban Đào tạo thẩm định nội dung chương trình đào tạo; Ban Quan hệ Quốc tế thẩm định tư cách pháp nhân của đối tác nước ngoài; Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục thẩm định vị trí xếp hạng và tình trạng kiểm định chất lượng của đối tác nước ngoài; Ban Kế hoạch Tài chính thẩm định các điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính cho công tác quản lý và tổ chức đào tạo.

2. Ban Đào tạo trình Giám đốc thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ chương trình đào tạo gồm đại diện các Ban chức năng Đào tạo, Quan hệ Quốc tế, Kế hoạch Tài chính, Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục và 2 phản biện là những nhà quản lý hoặc chuyên gia có kinh nghiệm trong đào tạo liên kết quốc tế hoặc trong lĩnh vực chuyên môn của chương trình liên kết. Hội đồng do Giám đốc hoặc một Phó Giám đốc ĐHQGHN được Giám đốc ủy quyền làm Chủ tịch. Hai phản biện được mời tham gia Hội đồng và thẩm định hồ sơ là những người không thuộc biên chế, thỉnh giảng hoặc tham gia đào tạo, nghiên cứu khoa học tại đơn vị đào tạo. Trường hợp ngành hoặc chuyên ngành đào tạo cần mở không thuộc đơn vị quản lý thì 1 ủy viên phản biện của hội đồng là đại diện lãnh đạo đơn vị được ĐHQGHN giao nhiệm vụ đào tạo thường xuyên ngành hoặc chuyên ngành đó. Hồ sơ đầy đủ của chương trình đào tạo liên kết quốc tế cần được gửi tới các thành viên Hội đồng thẩm định ít nhất là 2 tuần trước khi họp. Các thành viên Hội đồng có nhiệm vụ thẩm định, đánh giá, thể hiện ý kiến và chịu trách nhiệm về quyết định của mình đối với chương trình đào tạo liên kết quốc tế.

3. Hồ sơ sau khi đã được Hội đồng thẩm định thông qua sẽ được Ban Đào tạo trình Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt và thông báo bằng văn bản cho đơn vị đào tạo.

Đối với chương trình đào tạo liên kết quốc tế theo đề án được cấp kinh phí (Bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương) hay sử dụng toàn bộ hoặc một phần ngân sách đào tạo được đơn vị đào tạo hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu, ĐHQGHN phê duyệt và gửi đến cơ quan cấp kinh phí. Đơn vị đào tạo có trách nhiệm bảo vệ đề án trước Hội đồng thẩm định của cơ quan cấp kinh phí để được phê duyệt và cấp kinh phí.

4. Một số ngành thuộc lĩnh vực đặc thù, đơn vị đào tạo đề nghị Giám đốc ĐHQGHN xem xét, quyết định.

Điều 9. Thời hạn giải quyết thủ tục hồ sơ cấp giấy phép thực hiện chương trình đào tạo liên kết quốc tế

Hồ sơ đề nghị cho phép thực hiện chương trình đào tạo liên kết quốc tế gửi về Ban Đào tạo, ĐHQGHN ít nhất là 03 tháng trước thời điểm dự kiến thông báo tuyển sinh đối với mỗi chương trình.

1. Sau khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định, Ban Đào tạo trình Giám đốc thành lập Hội đồng thẩm định. Chậm nhất là 15 ngày làm việc sau khi có ý kiến kết luận của Hội đồng, Ban Đào tạo tổng hợp ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định và trình Giám đốc xem xét, phê duyệt hoặc thông báo kết quả cho đơn vị đào tạo. Quyết định phê duyệt chương trình liên kết đào tạo quốc tế của Giám đốc ĐHQGHN sẽ được đăng công khai trên website của ĐHQGHN và của đơn vị đào tạo.

2. Sau khi chương trình đào tạo liên kết quốc tế được Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt, các đơn vị đào tạo phải thực hiện đầy đủ các điều kiện đảm bảo chất lượng theo các quy định của ĐHQGHN (Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục trong ĐHQGHN; Tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục trường thành viên và khoa trực thuộc ĐHQGHN; và Tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình giáo dục trong ĐHQGHN). Ban Đào tạo phối hợp với các Ban chức năng, Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục và các đơn vị tổ chức thẩm định thực tế. Căn cứ vào báo cáo của đơn vị đào tạo và báo cáo thẩm định của các Ban chức năng, Viện ĐBCLGD, Giám đốc ĐHQGHN ra quyết định cho phép tuyển sinh khóa đầu tiên.

Điều 10. Đào tạo liên kết quốc tế tại các địa phương

Khi có nhu cầu tổ chức đào tạo liên kết quốc tế tại các địa phương, đơn vị đào tạo gửi hồ sơ đề nghị qua Ban Đào tạo, ĐHQGHN. Trong hồ sơ cần nêu rõ địa điểm đặt lớp; đơn vị phối hợp tại địa phương; nhu cầu đào tạo tại địa phương; hợp đồng xác định trách nhiệm và quyền hạn của đơn vị đào tạo, đơn vị phối hợp và đối tác nước ngoài phải minh bạch, rõ ràng và tuân thủ luật pháp của Việt Nam.

Đơn vị phối hợp đào tạo tại địa phương phải là các đại học, các trường đại học, học viện thuộc Trung ương hoặc của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Các điều khoản khác áp dụng theo đúng quy định này.

Căn cứ vào điều kiện triển khai của từng trường hợp cụ thể, Ban Đào tạo tham vấn ý kiến của các Ban Quan hệ Quốc tế, Kế hoạch Tài chính, Viện ĐBCLGD và trình Giám đốc ĐHQGHN xem xét phê duyệt.

Chương III

TUYỂN SINH

Điều 11 Điều kiện dự tuyển

1. Đối với đào tạo đại học

a. Đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng hoặc do ĐHQGHN và đối tác nước ngoài cùng cấp bằng.

- Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) đã tham gia kỳ thi tuyển sinh đại học và đạt kết quả thi từ mức điểm sàn của ĐHQGHN trở lên theo quy định trong năm tuyển sinh tương ứng;

- Sinh viên Việt Nam đã theo học ngành học tương ứng ở một trường đại học nước ngoài (đạt trình độ và đẳng cấp tương đương với đối tác nước ngoài tham gia đào tạo liên kết) nhưng chưa tốt nghiệp, không ở trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, được thủ trưởng đơn vị đào tạo xem xét tiếp nhận vào học và quyết định bảo lưu kết quả những môn học đã tích lũy ở trường đại học trước đó nếu sinh viên đó đáp ứng các điều kiện tuyển sinh và bảo lưu của đối tác nước ngoài và chương trình;

- Người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp trường quốc tế tại Việt Nam được xét tuyển vào học theo những quy định trong Quy chế đào tạo đại học hiện hành ở ĐHQGHN;

- Có đủ sức khỏe để học tập, có tư cách và phẩm chất đạo đức tốt, không ở trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Điều kiện đăng ký dự tuyển khác theo quy định của đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài.

b. Đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng.

Điều kiện dự tuyển được quy định trên cơ sở thỏa thuận giữa đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài, được ĐHQGHN phê duyệt. Thông thường đó là:

- Học sinh tốt nghiệp THPT đã tham gia kỳ thi tuyển sinh đại học và đạt kết quả thi từ mức điểm sàn trở lên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong năm tuyển sinh tương ứng hoặc năm liền kề trước đó.

- Có đủ sức khỏe để học tập, có tư cách và phẩm chất đạo đức tốt, không ở trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp trường quốc tế tại Việt Nam và các điều kiện đăng ký dự tuyển khác theo quy định của đối tác nước ngoài.

2. Đối với bậc đào tạo thạc sĩ

a. Đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng hoặc do ĐHQGHN và đối tác nước ngoài cùng cấp bằng.

- Thực hiện theo điều kiện dự tuyển đào tạo thạc sĩ được ban hành trong “Quy chế đào tạo sau đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội”;

- Các điều kiện đăng ký dự tuyển khác theo quy định của đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài.

b. Đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng. Trên cơ sở thỏa thuận giữa đơn vị đào tạo và trường đối tác, được ĐHQGHN phê duyệt. Thông thường đó là:

- Có bằng tốt nghiệp đại học;

- Có đủ sức khỏe để học tập, có tư cách và phẩm chất đạo đức tốt, không ở trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

- Các điều kiện đăng ký dự tuyển khác theo điều kiện dự tuyển của đối tác nước ngoài.

3. Đối với bậc đào tạo tiến sĩ:

a. Đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng hoặc do ĐHQGHN và đối tác nước ngoài cùng cấp bằng:

- Thực hiện theo điều kiện dự tuyển đào tạo tiến sĩ được ban hành trong “Quy chế đào tạo sau đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội”;

- Các điều kiện đăng ký dự tuyển khác theo quy định của đơn vị đào tạo và đối tác quốc tế.

b. Đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng. Trên cơ sở thỏa thuận giữa đơn vị đào tạo và trường đối tác, được ĐHQGHN phê duyệt. Thông thường đó là:

- Có bằng thạc sĩ chuyên ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển;

- Hoặc có bằng thạc sĩ chuyên ngành khác và có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển;

- Có đủ sức khỏe để học tập, có tư cách và phẩm chất đạo đức tốt, không ở trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Các điều kiện đăng ký dự tuyển khác theo điều kiện dự tuyển của đối tác nước ngoài.

Điều 12. Tuyển chọn

1. Đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng

a. Diện được tuyển thẳng: Tất cả những người đủ điều kiện dự tuyển (mục 12.1.1) có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (còn trong thời hạn có giá trị) xác nhận đủ trình độ tham dự chương trình đào tạo liên kết, cụ thể là:

- Đối với bậc đào tạo đại học: Tiếng Anh: TOEFL đạt 500 điểm (TOEFL IBT 60 điểm) hoặc IELTS đạt 5.5 trở lên; Tiếng Pháp: TCF 350; Tiếng Nga: TRKI1; Tiếng Trung: HSK từ cấp 3 đến cấp 6;

- Đối với bậc đào tạo sau đại học: Tiếng Anh: TOEFL đạt 550 điểm (TOEFL IBT 79 điểm) hoặc IELTS đạt 6.0 trở lên; Tiếng Pháp: TCF 400; Tiếng Nga: TRKI1; Tiếng Trung: HSK từ cấp 5 đến cấp 7.

b. Diện phải dự thi kiểm tra: Tất cả những người đủ điều kiện dự tuyển nhưng không có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế, hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đã hết giá trị xác nhận đủ trình độ tham dự chương trình đào tạo liên kết phải dự thi kiểm tra trình độ ngoại ngữ.

2. Đối với chương trình đào tạo liên kết quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng, việc tuyển chọn thực hiện theo thỏa thuận của các bên tham gia liên kết đào tạo, phù hợp với quy định tuyển sinh của ĐHQGHN.

3. Đối với chương trình đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng, việc tuyển chọn thực hiện theo thỏa thuận giữa các bên tham gia liên kết.

4. Trường hợp đặc biệt do Giám đốc ĐHQGHN quyết định.

Điều 13. Chỉ tiêu tuyển sinh

1. Các chương trình đào tạo liên kết quốc tế được triển khai lần đầu sẽ được cho phép tiến hành triển khai thí điểm một khóa đối với các bậc đào tạo đại học và sau đại học: không quá 50 sinh viên/khóa/, không quá 40 học viên/khóa đối với đào tạo thạc sĩ và không quá 20 nghiên cứu sinh/khóa đối với đào tạo tiến sĩ.

2. Sau thời hạn thí điểm nếu chương trình đào tạo liên kết quốc tế được tổ chức tốt và không vi phạm các quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHQGHN, đơn vị đào tạo báo cáo tình hình thực hiện về ĐHQGHN (qua Ban ĐT) để Giám đốc ĐHQGHN có cơ sở cho chính thức triển khai thực hiện.

3. Căn cứ vào tình hình đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất và các điều kiện khác đảm bảo chất lượng, đơn vị đào tạo dự kiến chỉ tiêu, thời gian tuyển sinh cho mỗi khoá học và báo cáo ĐHQGHN. Quy mô tuyển sinh mỗi ngành/chuyên ngành đáp ứng yêu cầu và tiêu chuẩn quy định của ĐHQGHN, cũng như của đối tác nước ngoài về sự tương quan giữa chỉ tiêu tuyển sinh và số lượng giảng viên, điều kiện cơ sở vật chất, các điều kiện khác đảm bảo chất lượng.

Điều 14. Lệ phí tuyển sinh

Lệ phí tuyển sinh cho các chương trình đào tạo liên kết quốc tế do thủ trưởng các đơn vị đào tạo quy định phù hợp với hợp đồng, thỏa thuận giữa các bên tham gia đào tạo liên kết, được thông báo công khai trước khi thực hiện.

Điều 15. Chế độ báo cáo

Sau mỗi kỳ tuyển sinh và kết thúc khóa học, đơn vị đào tạo báo cáo (theo mẫu nêu ở phụ lục 2) về công tác tổ chức, quản lý công tác tuyển sinh các chương trình đào tạo liên kết quốc tế của đơn vị mình qua Ban ĐT, ĐHQGHN.

Điều 16. Quảng cáo, giới thiệu chương trình đào tạo

Đơn vị đào tạo chỉ tiến hành quảng bá, giới thiệu chương trình đào tạo sau khi chương trình đào tạo liên kết quốc tế đó được ĐHQGHN phê duyệt và cho phép tuyển sinh. Thông tin quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng phải ghi rõ các thông tin liên quan đến chương trình được phê duyệt (đơn vị đào tạo, đối tác nước ngoài, hình thức, nội dung, kinh phí, văn bằng và thời gian đào tạo...).

Đơn vị đào tạo có trách nhiệm thông báo đầy đủ cho người học trước khi bắt đầu khóa học tất cả các điều kiện của chương trình, quyền và nghĩa vụ của người học.

Các thông tin liên quan đến chương trình, đối tác, danh sách giảng viên, danh sách sinh viên, danh sách sinh viên nhận học bổng, danh sách sinh viên đã tốt nghiệp... phải được thông báo công khai trên website của đơn vị.

Chương IV GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP

Điều 17. Ngôn ngữ trong giảng dạy và học tập

Ngoại ngữ được sử dụng để giảng dạy và học tập trong chương trình đào tạo liên kết quốc tế, trong đó ưu tiên sử dụng tiếng Anh.

Trong trường hợp được phép triển khai chương trình sử dụng song ngữ, đơn vị đào tạo có trách nhiệm bố trí cán bộ trợ giảng ngôn ngữ có hiểu biết về chuyên ngành để giúp học viên nắm được bài giảng, hoặc giúp giảng viên nước ngoài giải đáp thắc mắc của học viên trong quá trình giảng dạy.

Điều 18. Phương pháp dạy, học và quản lý đào tạo

1. Áp dụng phương pháp dạy, học, kiểm tra, đánh giá tiên tiến, dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, khả năng thực hành, ứng dụng thực tế, kỹ năng mềm, kỹ năng nghề nghiệp của người học ; áp dụng phương pháp giải quyết vấn đề, phương pháp nghiên cứu tình huống, kết hợp với việc sử dụng các thiết bị dạy học hiện đại; hướng dẫn sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh tự học theo kiểu nghiên cứu.

2. Áp dụng các phương pháp quản lý đào tạo tiên tiến của nước ngoài được điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của ĐHQGHN trên cơ sở tin học hoá, đảm bảo chất lượng và hiệu quả cao trong đào tạo.

Điều 19. Đội ngũ giảng viên

1. Giảng viên Việt Nam và giảng viên nước ngoài tham gia chương trình đào tạo liên kết quốc tế có trách nhiệm tuân thủ và tôn trọng luật pháp Việt Nam, thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của mình trên cơ sở hợp đồng lao động và các quy định của pháp luật về lao động; có trách nhiệm tôn trọng danh dự, nhân phẩm, phong tục của nhau. Giảng viên Việt Nam và giảng viên nước ngoài bình đẳng về điều kiện làm việc và quyền lợi bồi dưỡng phát triển chuyên môn nghiệp vụ.

2. Tùy theo nội dung của từng chương trình đào tạo để quy định số lượng giảng viên của đối tác nước ngoài và giảng viên Việt Nam tham gia giảng dạy.

3. Giảng viên tham gia giảng dạy chương trình đào tạo liên kết quốc tế là cán bộ giảng dạy có đủ trình độ về chuyên môn và ngoại ngữ, đã có kinh nghiệm công tác thuộc lĩnh vực giảng dạy đại học và sau đại học ít nhất là 05 năm, bao gồm:

- Các giáo sư, cán bộ khoa học đầu ngành thuộc các đơn vị đào tạo của ĐHQGHN hoặc thuộc các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học ngoài ĐHQGHN, có khả năng giảng dạy chuyên môn bằng ngoại ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo liên kết;

- Các giảng viên có bằng thạc sĩ trở lên (đối với bậc đào tạo đại học) hoặc tiến sĩ trở lên (đối với bậc đào tạo sau đại học) đúng ngành/chuyên ngành đào tạo và đã được đào tạo, tu nghiệp dài hạn hoặc đã thỉnh giảng ở các nước sử dụng ngôn ngữ là ngoại ngữ được sử dụng để giảng dạy của chương trình đào tạo liên kết;

- Các giáo sư, giảng viên có uy tín của trường đại học đối tác nước ngoài;

- Các chuyên gia nước ngoài có bằng thạc sĩ trở lên (đối với bậc đào tạo đại học) hoặc có bằng tiến sĩ trở lên (đối với đào tạo sau đại học) đang công tác tại Việt Nam với thời gian lưu trú thường xuyên từ 01 tháng trở lên và đã từng tham gia giảng dạy đại học đúng ngành/chuyên ngành đào tạo.

- Một số ngành/chuyên ngành học đặc thù có thể mời các chuyên gia đúng ngành (trong và ngoài nước) tham gia giảng dạy. Các chuyên gia có thể chưa đạt trình độ tiến sĩ, nhưng là những cán bộ có kinh nghiệm công tác thực tế thuộc lĩnh vực giảng dạy ít nhất là 05 năm, và hiện đang đảm nhận vị trí lãnh đạo (thành viên Ban Giám đốc, Hội đồng quản trị) tại các đơn vị, doanh nghiệp. Quy định về thời lượng giảng dạy của các chuyên gia không vượt quá 10% tổng số tín chỉ của toàn bộ chương trình đào tạo.

Điều 20. Trách nhiệm của giảng viên

1. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: giảng viên có trách nhiệm thực hiện theo đúng yêu cầu của đối tác nước ngoài, tôn trọng luật pháp Việt Nam.

2. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng: ngoài những trách nhiệm chung của giảng viên ĐHQGHN, giảng viên tham gia giảng dạy các chương trình đào tạo liên kết quốc tế còn có trách nhiệm sau:

- Dạy học và kiểm tra, đánh giá theo phương pháp tiên tiến được áp dụng đối với chương trình đào tạo liên kết quốc tế;

- Cung cấp các tài liệu và học liệu cho người học trước giờ lên lớp ở một trong các dạng sau: đề cương chi tiết bài giảng cùng các sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu tham khảo hoặc danh mục sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu tham khảo nếu có trong thư viện;

- Hướng dẫn thảo luận, thực hành và tự học liên quan đến nội dung bài giảng;

- Sử dụng ngoại ngữ (tuỳ theo từng loại chương trình) trong giảng dạy.

- Sử dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy tích cực: thuyết trình kèm theo đối thoại, nêu vấn đề đối thoại, thảo luận nhóm theo chủ đề, sử dụng công nghệ dạy học hiện đại nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học;

- Giao bài tập, tiểu luận môn học, bài thuyết trình cho người học hay nhóm người học chuẩn bị và chia nhóm thảo luận, đánh giá. Giảng viên giải đáp, phân tích, tổng kết và đánh giá kết quả làm việc của người học. Kết quả đánh giá này được tích lũy để làm căn cứ cho điểm cuối cùng của môn học;

- Hướng dẫn người học áp dụng các phương pháp học tập, nghiên cứu tiên tiến, phương pháp trình bày, diễn đạt các ý tưởng khoa học;

- Tích cực sử dụng các phương tiện, thiết bị giảng dạy hiện đại.

- Kết hợp giảng dạy chuyên môn với phát triển kỹ năng mềm cho người học.

3. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng: Giảng viên có trách nhiệm theo thoả thuận của các bên tham gia chương trình đào tạo liên kết, đáp ứng yêu cầu đã nêu ở mục 21.2 của quy định này.

4. Giảng viên nước ngoài vào Việt Nam để tham gia giảng dạy tại chương trình đào tạo liên kết quốc tế phải gửi trước lý lịch khoa học cập nhật và tài liệu giảng dạy, tham khảo về ngành/chuyên ngành đó phù hợp với khung chương trình đã được cho phép.

5. Giảng viên tham gia chương trình đào tạo liên kết quốc tế có trách nhiệm tìm hiểu để nắm rõ và thực hiện các quy định hiện hành về đào tạo liên kết quốc tế của Nhà nước và của ĐHQGHN.

6. Giảng viên Việt Nam và giảng viên nước ngoài tham gia giảng dạy tại các chương trình đào tạo liên kết quốc tế phải nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam. Giảng viên nước ngoài, sau khi nộp thuế thu nhập cá nhân, được chuyển về nước thu nhập hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 21. Quyền lợi của giảng viên

1. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: giảng viên được hưởng mọi quyền lợi theo đúng quy định trên cơ sở thỏa thuận của đối tác nước ngoài và đơn vị đào tạo.

2. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng: ngoài các quyền lợi chung của giảng viên ĐHQGHN, giảng viên tham gia giảng dạy chương trình đào tạo liên kết quốc tế được hưởng các quyền lợi sau:

- Được chi trả chế độ thù lao giảng dạy theo sự thỏa thuận giữa thủ trưởng đơn vị đào tạo và cán bộ giảng dạy;

- Được ưu tiên cung cấp và sử dụng trang thiết bị, phòng thí nghiệm, cơ sở vật chất kỹ thuật, tài liệu khoa học, thư viện, mạng VNUnet để phục vụ công tác đào tạo;

- Được ưu tiên tạo điều kiện đi thực tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn ở trong nước và ngoài nước;

- Được hỗ trợ để có điều kiện áp dụng các phương pháp và công nghệ dạy học tiên tiến phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tiễn của ĐHQGHN.

- Căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị, thủ trưởng đơn vị đào tạo quy định cụ thể các quyền lợi nêu trên.

3. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng: giảng viên được hưởng các quyền lợi theo thỏa thuận giữa các bên tham gia chương trình đào tạo liên kết.

Điều 22. Trách nhiệm của người học

1. Người học phải tìm hiểu để nắm vững các quy định hiện hành về đào tạo liên kết quốc tế của Việt Nam các quy định liên quan của ĐHQGHN và của đối tác nước ngoài. Thực hiện đúng Quy định về Công tác sinh viên ở ĐHQGHN. Đơn vị đào tạo đào tạo có trách nhiệm cung cấp, phổ biến các quy định trên đến từng người học.

2. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh có trách nhiệm thực hiện đầy đủ mọi yêu cầu đối với người học do đối tác nước ngoài và đơn vị đào tạo quy định.

3. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng:

- Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc quy chế đào tạo đại học, sau đại học của ĐHQGHN và nội quy học tập được quy định cho mỗi chương trình;

- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu của môn học theo sự hướng dẫn của giảng viên;

- Tăng cường tự học, học nhóm, kết hợp học tập với nghiên cứu khoa học để nâng cao hiệu quả tiếp thu môn học. Sinh viên, học viên phải dự nghe giảng trên lớp từ 80% thời gian quy định trở lên mới được dự thi kết thúc học phần.

4. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng: sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh thực hiện đầy đủ mọi yêu cầu đối với người học theo quy chế đào tạo đại học, sau đại học của ĐHQGHN và các quy định được thoả thuận trong hợp đồng liên kết đào tạo giữa các bên tham gia đào tạo liên kết.

Điều 23. Quyền lợi của người học

1. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: người học được hưởng mọi quyền lợi đối với sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh theo quy định của đối tác nước ngoài và đơn vị đào tạo.

2. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng: Ngoài những quyền lợi chung đối với sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh của ĐHQGHN, người học thuộc các chương trình đào tạo liên kết quốc tế được hưởng các quyền lợi sau:

- Được các giáo sư, giảng viên, các nhà khoa học có trình độ và kinh nghiệm, có uy tín trong nước và quốc tế trực tiếp giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học;

- Được cung cấp hoặc sử dụng miễn phí các tài liệu học tập, được ưu tiên sử dụng phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật, thư viện và hệ thống internet phục vụ cho học tập và nghiên cứu khoa học;

- Được ưu tiên xét cấp học bổng do đơn vị đào tạo, đối tác nước ngoài tham gia đào tạo liên kết hoặc của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thông qua đơn vị đào tạo trao tặng.

- Thủ trưởng đơn vị đào tạo có trách nhiệm đảm bảo những quyền lợi nói trên.

3. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng: sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh được hưởng các quyền lợi theo thoả thuận của các bên tham gia đào tạo liên kết và quy chế đào tạo đại học, sau đại học, quy định công tác học sinh sinh viên của ĐHQGHN.

4. Đối với tất cả các loại hình đào tạo liên kết quốc tế trong khuôn khổ quy định này, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh có quyền kiến nghị trực tiếp với đơn vị đào tạo nếu chương trình không được thực hiện theo cam kết đã được thông báo công khai hoặc quyền lợi của người học không được đảm bảo. Trong trường hợp đơn

vị đào tạo không giải quyết kiến nghị hoặc giải quyết không thỏa đáng, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh gửi kiến nghị bằng văn bản đến ĐHQGHN (qua Ban Thanh tra). Thời hạn giải quyết kiến nghị là 30 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị bằng văn bản theo dấu bưu điện.

Điều 24. Kiểm tra đánh giá

1. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học tuân thủ và thực hiện theo quy định của đối tác nước ngoài.

2. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng:

a. Đối với bậc đào tạo đại học: thực hiện việc kiểm tra đánh giá sinh viên theo Quy chế đào tạo đại học của ĐHQGHN;

b. Đối với bậc đào tạo sau đại học: Thực hiện việc kiểm tra đánh giá học viên, nghiên cứu sinh theo Quy chế đào tạo sau đại học của ĐHQGHN.

3. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng: việc kiểm tra đánh giá được thực hiện theo thoả thuận của các bên tham gia đào tạo liên kết, phù hợp với các quy chế đào tạo, quy định của ĐHQGHN.

Điều 25. Văn bằng

1. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: Sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định sẽ được đối tác nước ngoài cấp bằng cử nhân/thạc sĩ/tiến sĩ của ngành học tương ứng.

2. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng:

- Sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định được ĐHQGHN và đối tác nước ngoài cùng cấp bằng, theo văn bản hợp tác được ký kết giữa hai bên;

- Trên cơ sở thoả thuận với đối tác nước ngoài, Giám đốc ĐHQGHN quy định cụ thể về mẫu văn bằng tốt nghiệp.

3. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng:

- Sinh viên hoàn thành chương trình đào tạo bậc đại học, theo quy định sẽ được cấp bằng Cử nhân đào tạo liên kết quốc tế của ĐHQGHN. Việc xét và công nhận tốt nghiệp cho sinh viên được áp dụng theo Quy chế đào tạo đại học của ĐHQGHN.

- Việc xét và công nhận tốt nghiệp cho các học viên cao học, nghiên cứu sinh hoàn thành chương trình đào tạo sau đại học được áp dụng theo Quy chế đào tạo sau đại học của ĐHQGHN.

- Giám đốc ĐHQGHN quy định cụ thể về mẫu văn bằng tốt nghiệp.

4. Sinh viên, học viên tốt nghiệp các chương trình đào tạo liên kết quốc tế và được cấp bằng sẽ được học bậc tiếp theo của chuyên ngành đó nếu có chương trình đào tạo theo chuyên ngành tại ĐHQGHN và phải tuân thủ các quy định về tuyển sinh của ĐHQGHN.

Chương V

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Điều 26. Nghiên cứu khoa học (NCKH) của sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh là hoạt động quan trọng, cần thiết trong quá trình đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bao gồm các hình thức sau:

1. Tham gia câu lạc bộ khoa học, xêmina khoa học, báo cáo khoa học tại các hội nghị, hội thảo khoa học; công bố các bài báo trên các tạp chí khoa học chuyên ngành hoặc các ấn phẩm, sản phẩm khoa học khác.

2. Tham gia khảo sát thực địa, thực nghiệm khoa học, thực hiện khoá luận, luận văn, luận án tốt nghiệp. Tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào thực tiễn.

Điều 27. Công tác tổ chức và quản lý nghiên cứu khoa học

1. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: Việc tổ chức, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh được thực hiện theo quy định của đối tác nước ngoài và được nêu rõ trong hồ sơ xin thực hiện chương trình đào tạo liên kết quốc tế.

2. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng:

- Đơn vị đào tạo tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh theo quy định của ĐHQGHN;

- Giảng viên có trách nhiệm tham gia hướng dẫn nghiên cứu khoa học theo phân công của đơn vị đào tạo và được hưởng các quyền lợi của giảng viên tham gia hướng dẫn nghiên cứu khoa học theo quy định của ĐHQGHN và các quyền lợi khác do đơn vị thực kết quy định;

- ĐHQGHN tổ chức xét, trao giải thưởng nghiên cứu khoa học cho các công trình nghiên cứu khoa học xuất sắc của sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh thuộc chương trình đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng.

3. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng: việc tổ chức, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh thực hiện theo quy định của đối tác nước ngoài, của ĐHQGHN và thoả thuận giữa hai bên.

4. Kết quả nghiên cứu khoa học được công bố (trong nước và quốc tế) dưới dạng các báo cáo khoa học, bài báo khoa học, công trình, giải pháp hữu ích, bằng phát minh sáng chế ... có được do các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh các chương trình liên kết đào tạo quốc tế phải đồng thời chỉ rõ đối tác nước ngoài, đơn vị đào tạo và ĐHQGHN, thực hiện quyền sở hữu trí tuệ theo thỏa thuận giữa đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài và được tính điểm chung cho các bên đào tạo.

Chương VI

KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

Điều 28. Kế hoạch đào tạo

Căn cứ vào cơ sở vật chất và các điều kiện khác đảm bảo chất lượng, đội ngũ cán bộ tham gia giảng dạy chương trình đào tạo liên kết quốc tế, hàng năm các đơn vị đào tạo dự kiến kế hoạch tuyển sinh và quy mô đào tạo, học phí, phí tuyển sinh đối với từng chương trình. Trên cơ sở đó, đơn vị đào tạo xây dựng và chịu trách nhiệm về kế hoạch tổ chức đào tạo, nguồn kinh phí thực hiện và báo cáo về Ban ĐT, ĐHQGHN.

Điều 29. Kinh phí đào tạo

1. Nguồn kinh phí

Kinh phí để thực hiện chương trình đào tạo liên kết quốc tế được lấy từ các nguồn sau đây:

- Học phí do sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh đóng góp;
- Kinh phí tài trợ của đối tác nước ngoài;
- Kinh phí tài trợ của các cơ sở sử dụng sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp;
- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Đơn vị đào tạo quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí trên theo đúng các quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN.

2. Học phí

Sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh theo học các chương trình đào tạo liên kết quốc tế phải đóng học phí để trang trải đủ chi phí đào tạo phù hợp với yêu cầu chất lượng của chương trình. Mức thu học phí do thủ trưởng đơn vị đào tạo quyết định. Mức thu học phí này phải được thông báo công khai tới những người có nguyện vọng

đăng kí dự tuyển trong thông báo tuyển sinh và khi sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh nhập học.

3. Học bổng

- Các đơn vị phải xây dựng quỹ học bổng, khen thưởng, hỗ trợ tài chính cho sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, khuyến khích người học phấn đấu học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, tăng cường chất lượng đào tạo.

- Sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh thuộc chương trình đào tạo liên kết quốc tế có kết quả học tập từ loại giỏi trở lên, có tư cách đạo đức và quá trình rèn luyện tốt được ưu tiên xét cấp học bổng;

- Tiêu chuẩn đối với từng loại học bổng do đơn vị đào tạo phối hợp với đối tác nước ngoài và các cơ quan, tổ chức, cá nhân cấp học bổng quy định theo yêu cầu và tình hình cụ thể của từng chương trình đào tạo;

- Quy trình xét học bổng tuân thủ theo Quy định tạm thời về quản lý và sử dụng học bổng tại ĐHQGHN.

- Học bổng dành cho sinh viên chương trình liên kết đào tạo quốc tế được các đơn vị đào tạo xây dựng trên cơ sở hạch toán nguồn tài chính thực tế của đơn vị đó;

4. Đơn vị đào tạo quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí theo đúng các quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN, trong đó trích chuyển ĐHQGHN 3% trên tổng số kinh phí do phía Việt Nam thực hiện đối với các đơn vị có nhiệm vụ đào tạo chính quy, có chỉ tiêu được giao theo kế hoạch hàng năm và 5% trên tổng số kinh phí do phía Việt Nam thực hiện đối với các đơn vị khác.

Điều 30. Cơ sở vật chất phục vụ chương trình

Đơn vị đào tạo phải cam kết đảm bảo các điều kiện sau đây về cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập và không làm ảnh hưởng đến cơ sở vật chất phục vụ đào tạo chính quy:

1. Phòng học đạt tiêu chuẩn khu vực hoặc quốc tế về diện tích, ánh sáng, cùng những trang thiết bị phục vụ giảng dạy cần thiết được bố trí tại chỗ như máy chiếu, máy tính, hệ thống âm thanh, hình ảnh, kết nối Internet trực tuyến;

2. Hệ thống phòng thí nghiệm được trang bị đầy đủ, hiện đại đáp ứng việc thực hiện tốt những nội dung thí nghiệm, thực hành của chương trình;

3. Có đầy đủ học liệu tham khảo phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu của sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh;

4. Phối hợp với Trung tâm Thông tin Thư viện, ĐHQGHN trong việc quản lý, liên kết, liên thông xây dựng và sử dụng cơ sở học liệu, giáo trình, tài liệu tham khảo;

5. Sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh của chương trình liên kết đào tạo quốc tế được sử dụng các phòng thí nghiệm, trang thiết bị, ... theo thỏa thuận giữa đơn vị đào tạo và đơn vị quản lý phòng thí nghiệm, trang thiết bị. Trong trường hợp này, đơn vị đào tạo có trách nhiệm cùng với đơn vị quản lý đầu tư, phát triển cơ sở vật chất theo sự thỏa thuận giữa hai bên.

6. Các phương tiện, tài liệu, vật tư cần thiết cho hoạt động của chương trình đào tạo liên kết quốc tế được phép nhập khẩu và tạm nhập tái xuất theo thỏa thuận giữa đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài cũng như theo quy định của luật pháp Việt Nam.

Chương VII

QUẢN LÝ CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN KẾT QUỐC TẾ

Điều 31. Nguyên tắc chung

1. Việc quản lý chương trình đào tạo liên kết quốc tế được thực hiện theo nguyên tắc phối hợp chặt chẽ giữa đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài, trong đó đơn vị đào tạo là đầu mối liên hệ, thực hiện liên thông, liên kết hợp tác toàn diện giữa các đơn vị của ĐHQGHN và báo cáo với ĐHQGHN.

2. Ban Đào tạo chủ trì, phối hợp với Ban QHQT, Ban KHTC, Ban Thanh tra, Viện ĐBCLGD giám sát, kiểm tra, chỉ đạo, xử lý các vấn đề trong quá trình thực hiện chương trình đào tạo liên kết quốc tế.

Ban Thanh tra có trách nhiệm thực hiện thanh tra các chương trình liên kết đào tạo quốc tế theo quy định của luật pháp Việt Nam và quy định của ĐHQGHN.

Điều 32. Yêu cầu về công tác quản lý

1. Đơn vị đào tạo phải có hồ sơ quản lý từng khóa đào tạo gồm: kế hoạch giảng dạy; sổ lên lớp hàng ngày; sổ đăng ký sinh viên, học viên (lý lịch trích ngang có dán ảnh của sinh viên, học viên); phản hồi của sinh viên, học viên về chương trình; điểm thi; kiểm tra học phần; tốt nghiệp ...

2. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài cấp bằng: công tác quản lý chương trình đào tạo tuân thủ theo yêu cầu của đối tác nước ngoài, phù hợp với pháp luật Việt Nam.

3. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng: công tác quản lý chương trình đào tạo tuân thủ theo quy chế đào tạo đại học và sau đại học ở ĐHQGHN và theo quy định trong văn bản này về quản lý đào tạo bậc đại học và bậc sau đại học của ĐHQGHN.

4. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế do cả hai bên cùng cấp bằng: công tác quản lý thực hiện theo thoả thuận được kí kết giữa hai bên và theo quy chế đào tạo đại học, sau đại học và các quy định của ĐHQGHN.

5. Tin học hóa công tác quản lý, tổ chức thực hiện liên kết đào tạo. Sử dụng thống nhất phần mềm quản lý tương ứng của ĐHQGHN để xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu, quản lý người học, người dạy, quản lý việc tổ chức triển khai chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

Điều 33. Công tác thanh tra, kiểm tra

1. Các đơn vị đào tạo tự tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình đào tạo liên kết quốc tế ở đơn vị mình. Việc tự đánh giá của các đơn vị đào tạo liên kết được thực hiện thường xuyên mỗi học kỳ và báo cáo tổng hợp các kết quả kiểm tra đánh giá (theo mẫu ở phụ lục 3) và gửi về Ban Đào tạo và Ban Thanh tra, ĐHQGHN.

2. Ban Đào tạo, Ban Thanh tra là đầu mối phối hợp với Ban QHQT, Ban KHTC, Viện ĐBCLGD tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh, công tác tổ chức, quản lý, công tác thu chi tài chính của các chương trình đào tạo liên kết quốc tế tại các đơn vị đào tạo. Công tác thanh tra, kiểm tra được tổ chức định kỳ hoặc đột xuất theo chỉ đạo của Giám đốc ĐHQGHN.

3. Đơn vị đào tạo liên kết vi phạm trong quá trình thực hiện đào tạo sẽ bị xử lý theo từng trường hợp cụ thể.

Chương VIII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 34. Trách nhiệm của các bên tham gia chương trình đào tạo liên kết quốc tế

1. Đơn vị đào tạo và thủ trưởng đơn vị đào tạo

Đơn vị đào tạo mà trực tiếp là thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc ĐHQGHN về mọi hoạt động liên quan đến chương trình liên kết đào tạo quốc tế; thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN về các chương trình đào tạo liên kết quốc tế và tổ chức triển khai hiệu quả các chương trình phục vụ sự phát triển của đơn vị và của ĐHQGHN.

2. Đối tác nước ngoài thực hiện nghiêm túc các quy định trong hợp đồng, các quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN về các chương trình đào tạo liên kết quốc tế tại ĐHQGHN.

Điều 35. Báo cáo thực hiện hoạt động đào tạo liên kết quốc tế

1. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo đề nghị của các Ban chức năng (Ban Đào tạo, Ban QHQT, Ban Thanh tra, Ban KHTC), các đơn vị đào tạo báo cáo ĐHQGHN (theo mẫu ở phụ lục 3) về tình hình, kết quả thực hiện hoạt động đào tạo liên kết quốc tế của đơn vị và kiến nghị điều chỉnh, bổ sung những nội dung của quy định này.

2. Ban Đào tạo tổng hợp báo cáo của các đơn vị trình Giám đốc ĐHQGHN; phối hợp với các Ban chức năng liên quan và Viện ĐBCLGD đề xuất những công việc cần triển khai; thông báo, đôn đốc, theo dõi các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

Điều 36. Thẩm quyền phê duyệt

1. Giám đốc ĐHQGHN hoặc Phó giám đốc được ủy quyền phê duyệt Đề án tổ chức thực hiện chương trình liên kết đào tạo quốc tế và cấp phép tuyển sinh trình độ đại học và sau đại học. Thủ trưởng đơn vị đào tạo việc tổ chức triển khai đào tạo theo đề án đã được phê duyệt.

2. Chương trình đào tạo liên kết quốc tế sẽ bị đình chỉ thực hiện bằng quyết định của Giám đốc ĐHQGHN trong các trường hợp sau:

- Theo đề nghị của đơn vị đào tạo liên kết và đối tác nước ngoài;
- Theo đề nghị của Ban Đào tạo do đơn vị đào tạo vi phạm các điều khoản của Quy định này. Ban Đào tạo làm đầu mối tham vấn ý kiến của các Ban chức năng liên quan và Viện ĐBCLGD để trình Giám đốc quyết định.

3. Quyết định cấp phép hoạt động cho Chương trình đào tạo liên kết quốc tế sẽ bị Giám đốc ĐHQGHN thu hồi trong các trường hợp sau:

- Hết thời hạn theo hợp đồng giữa đơn vị đào tạo liên kết và đối tác nước ngoài;
- Theo đề nghị của Ban Đào tạo trên cơ sở tham vấn ý kiến của các Ban chức năng liên quan và Viện ĐBCLGD do đơn vị đào tạo vi phạm các điều khoản của Quy định này;

- Vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam. Bên cạnh việc thu hồi quyết định cấp phép hoạt động, đơn vị đào tạo và thủ trưởng đơn vị đào tạo phải chịu trách nhiệm xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự trước pháp luật tùy theo mức độ vi phạm.

4. Trong trường hợp chương trình đào tạo liên kết quốc tế bị đình chỉ hoặc bị thu hồi quyết định cấp phép hoạt động, đơn vị đào tạo cũng như đối tác nước ngoài phải ngừng tuyển sinh và vẫn phải đảm bảo tiến hành hoạt động đào tạo các khóa đào tạo liên kết quốc tế đã tuyển sinh và đang thực hiện cho đến khi kết thúc để đảm bảo quyền lợi của sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh.

Điều 37. Điều khoản thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Quy định này thay thế “Quy định tạm thời về quản lý hoạt động đào tạo liên kết quốc tế ở Đại học Quốc gia Hà Nội” do Giám đốc ĐHQGHN ban hành kèm theo quyết định số 630/QĐ-QHQT ngày 22 tháng 02 năm 2010.

Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở các ý kiến đóng góp của các tập thể, cá nhân trong và ngoài ĐHQGHN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

GS. TSKH. VŨ MINH GIANG

Hồ sơ đề nghị mở chương trình đào tạo liên kết quốc tế

1. Giới thiệu chung về đối tác: (Tên đầy đủ và viết tắt của đối tác tiếng Anh, tiếng Việt và tiếng nước sở tại và website chính thức, địa chỉ trụ sở chính, Quá trình phát triển, lĩnh vực hoạt động hợp pháp của đối tác...)

2. Tôn chỉ mục đích hoạt động và tóm tắt quá trình phát triển của đối tác nước ngoài.

.....
.....

3. Cơ sở, mục đích, ý nghĩa và sản phẩm của chương trình (về nhân lực và vật lực)

.....
.....

4. Tên đầy đủ, quốc tịch, địa chỉ và sơ yếu lý lịch của người dự kiến sẽ được bổ nhiệm quản lý chương trình phía đơn vị đào tạo và đối tác nước ngoài.

.....
.....

Nam/ Nữ

Sinh ngày...../.....Quốc tịch:

Hộ chiếu, số :.....

Ngày cấp/...../..... Nơi cấp:.....

Thời hạn sử dụng:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ở nước sở tại và địa chỉ nơi làm việc :.....

Địa chỉ đăng ký tạm trú tại Việt Nam:.....

5. Cơ sở tài chính, vật chất để thực hiện chương trình:

- Tình hình hỗ trợ tài chính của các bên tham gia:.....

- Cơ sở vật chất:.....

- Học phí:.....

6. Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy chương trình;

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị	Đơn vị công tác	Lĩnh vực chuyên môn	Môn/Module giảng dạy
.....

7. Chuyên ngành, nội dung, tài liệu sử dụng cho chương trình phù hợp với quy định của Luật Giáo dục và các quy định khác có liên quan của Việt Nam;

8. Ngôn ngữ sử dụng để giảng dạy chương trình:

- Ngôn ngữ:

- Hình thức:

9. Phương thức, quy mô tuyển sinh;

- Phương thức tuyển sinh đầu vào

- Quy mô: Số..... học viên/ Khóa Khoá/năm
- Thời gian bắt đầu tuyển sinh:.....

10. Tiêu chuẩn đối tượng tuyển sinh

- Trình độ học vấn:.....
- Ngoại ngữ:.....
- Tư cách đạo đức:
- Sức khoẻ:

11. Thời gian, địa điểm thực hiện chương trình:

- Thời gian bắt đầu đào tạo
- Địa điểm văn phòng:.....
- Địa điểm tổ chức khoá học :.....

12. Hình thức văn bằng tốt nghiệp:

13. Cơ chế đảm bảo chất lượng:

.....

.....

.....

14. Các giải pháp nâng cao chất lượng tuyển sinh

.....

.....

15. Cơ chế đảm bảo quyền lợi của người học

.....

.....

.....

16. Yêu cầu về đầu ra đối với học viên

.....

.....

.....

17. Quy định về học phí và các khoản đóng góp khác của người học

.....

.....

.....

18. Kế hoạch sử dụng và phân bổ kinh phí

19. Hiệu quả thực hiện chương trình

- Uy tín của đơn vị:

- Nghiên cứu khoa học:.....

- Cơ sở vật chất, nguồn lực cho đất nước:.....

20. Phân tích rủi ro và các biện pháp hạn chế rủi ro

.....

.....

.....

Hà Nội, ngày tháng năm

...

Thủ trưởng đơn vị

(Ký và đóng dấu)

Phụ lục 2

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
Đơn vị

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: _____ / _____

V/v: Báo cáo các chương trình đào tạo
liên kết quốc tế

Hà Nội, ngày _____ tháng _____ năm 20_____

Kính gửi: Đại học Quốc gia Hà Nội

1. Chương trình 1

- 1.1. Nội dung chương trình hợp tác
- 1.2. Tình hình triển khai chương trình:
 - 1.2.1. Chương trình đào tạo, kế hoạch tổ chức giảng dạy
 - 1.2.2. Số lượng sinh viên (số lớp, số sinh viên/lớp)
 - 1.2.3. Kết quả học tập của sinh viên (Theo mẫu thống kê của ĐHQGHN)
 - 1.2.4. Số lượng và tỷ lệ tốt nghiệp của sinh viên
 - 1.2.5. Văn bằng, chứng chỉ được cấp
 - 1.2.6. Báo cáo kiểm toán tài chính
 - 1.2.7. Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy
 - 1.2.8. Cơ sở vật chất
 - 1.2.9. Đánh giá về chất lượng chương trình
- 1.3. Những thuận lợi và khó khăn trong quá trình triển khai chương trình
- 1.4. Đề xuất, kiến nghị

2. Chương trình 2 (nội dung báo cáo như chương trình 1)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

Phụ lục 3

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
ĐƠN VỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**BÁO CÁO CÁC CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO QUỐC TẾ (năm học)
(từ ngày đến ngày)**

Stt	Tên chương trình liên kết quốc tế	Bậc học	Đối tác		Thời gian bắt đầu triển khai chương trình	Số lượng sinh viên						Nguồn kinh phí	Cán bộ điều phối chương trình (họ tên, đơn vị, điện thoại liên hệ)	
			VN	QT		Dự bị	N1	N2	N3	N4	N5			ĐT theo tin chỉ
I. Các chương trình liên kết quốc tế đang triển khai														
II. Các chương trình liên kết quốc tế đang được xây dựng														

Ngày tháng năm 20

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị
(ký tên và đóng dấu)

Cán bộ phụ trách chương trình